SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT NGUYỄN CHÍ THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 12A3

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Trần Thị Phương Anh	NCT_20_21_10A0201	08/11/2004	Nữ	Kinh	11A3	
2	Đinh Văn Bắc	CDT_21_22_11A0401	10/07/2005	Nam	Kinh	11A2	
3	Vi Văn Binh	NTC_19_20_10A0501	05/04/2004	Nam	Nùng	11A1	
4	H Châu Rơ Jê	NCT_20_21_10A0501	07/06/2005	Nữ	Mnông	11A4	
5	H Duly Hdruế	NCT_20_21_10A0505	17/08/2005	Nữ	Ê-đê	11A2	
6	Lâm Thị Dung	NCT_20_21_10A0105	09/10/2005	Nữ	Tày	11A4	
7	H Dung Rơ Lưk	NCT_20_21_10A0209	03/01/2005	Nữ	Mnông	11A2	
8	Vi Văn Đông	NTC_19_20_10A0504	08/08/2004	Nam	Nùng	11A3	
9	H Gia Rơ Ong	NCT_20_21_10A0406	07/09/2005	Nữ	Mnông	11A4	
10	H Hảo Pang Tăih	NCT_20_21_10A0311	01/07/2005	Nữ	Mnông	11A2	
11	Hoàng Văn Hải	NCT_20_21_10A0213	20/11/2003	Nam	HMông	11A4	
12	Y Hải Êban	NCT_20_21_10A0320	04/11/2005	Nam	Mnông	11A4	
13	Y Hải Nao Dlei	NCT_20_21_10A0407	30/07/2005	Nam	Mnông	11A4	
14	Thào Thị Hiền	NCT_20_21_10A0516	01/06/2004	Nữ	HMông	11A3	
15	H Hiệp Ndu	NCT_20_21_10A0215	01/02/2003	Nữ	Mnông	11A4	
16	Hầu Văn Hồng	NCT_20_21_10A0216	24/04/2004	Nam	HMông	11A1	
17	H Huyền Ndu	NCT_20_21_10A0520	23/03/2005	Nữ	Mnông	11A2	
18	Nông Thúy Kiều	NCT_20_21_10A0411	08/11/2005	Nữ	Tày	11A1	
19	Nguyễn Ngọc Linh	NCT_20_21_10A0413	03/09/2005	Nam	Kinh	11A2	
20	Hoàng Đức Mạnh	NCT_20_21_10A0115	23/08/2005	Nam	Tày	11A1	
21	Lã Minh Nghĩa	NCT_20_21_10A0321	02/09/2005	Nam	Tày	11A2	
22	H Nuač Đier	NCT_20_21_10A0417	15/07/2004	Nữ	Ê-đê	11A4	
23	Sùng Văn Pá	NCT_20_21_10A0418	15/10/2001	Nam	HMông	11A3	
24	Thào A Phùng	NCT_20_21_10A0125	01/06/2002	Nam	HMông	11A1	
25	Ma A Phúc	NCT_20_21_10A0322	15/05/2005	Nam	HMông	11A3	
26	Đào Thị Hoài Phương	NCT_20_21_10A0419	30/08/2005	Nữ	Kinh	11A2	
27	H Phượng Buôn Jrang	NCT_20_21_10A0132	22/11/2004	Nữ	Mnông	11A1	
28	H Rê Bê Ka Ndu	NCT_20_21_10A0325	11/04/2005	Nữ	Mnông	11A3	
29	Nông Văn Sử	NCT_20_21_10A0130	18/07/2005	Nam	Nùng	11A1	
30	Sùng Văn Thanh	NCT_20_21_10A0531	08/01/2005	Nam	HMông	11A1	
31	H Thăm Bkrông	NCT_20_21_10A0429	20/11/2004	Nữ	Mnông	11A3	
32	H Thăm Ndu	NCT_20_21_10A0433	28/03/2005	Nữ	Mnông	11A3	
33	Đàm Thị Thùy	NCT_20_21_10A0534	25/11/2005	Nữ	Nùng	11A2	
34	H Trà Ntơr	NCT_20_21_10A0434	07/11/2005	Nữ	Mnông	11A1	
35	H Uyt-Buôn Yă	NCT_20_21_10A0135	06/07/2003	Nữ	Ê-đê	11A4	
36	Hầu Thị Vân	NCT_20_21_10A0137	02/11/2005	Nữ	HMông	11A4	

Lắk, ngày 25 tháng 8 năm 2022
Hiệu trưởng

Trần Hữu Phước